

Bản án số: 192/2020/HS-ST
Ngày: 02-7-2020

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Cường

Ông Nguyễn Đắc Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Mai- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố sHL, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Kim Phụng- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 178/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1971 tại tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Tổ 2, khu 1, phường HK, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1943; có vợ là chị Trần Thị Ng, sinh năm 1974 (đã ly hôn năm 1993); Bùi Thị O, sinh năm 1974 (đã ly hôn năm 2006); Hứa Thị H, sinh năm 1974 (đã ly hôn năm 2007); Nguyễn Thị S, sinh năm 1974. Có 06 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/01/2020, hiện tại ngoại- có mặt.

*** Bị hại:** Ông Lương Văn T (đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

Bà Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1966; nơi cư trú: Tổ 2, khu ĐS, phường CS, thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh (là vợ ông T).

Chị Lương Thị Lan A, sinh năm 1988, nơi cư trú: Số nhà 9, tổ 2, khu ĐS, phường CS, thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh và chị Lương Thị Thùy T, sinh năm 1997, nơi cư trú: Tổ 5, khu 6, phường HT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh (đều là con ông T).

Chị Lan A và chị Thùy T đều ủy quyền cho bà Cẩm V tham gia tố tụng. Bà Cẩm V có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- + A Nguyễn Quang T, sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ 6, khu 6, phường CT, thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh- Có mặt;
- +Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1974; nơi cư trú: Tổ 2, khu 1, phường HK, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- Có mặt.
- + Chị Phạm Thị T, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn Yên Dương, xã HTĐ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt.
- + Bà Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1961; nơi cư trú: Tổ 2, khu ĐS, phường CS, thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt.
- + Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 2, khu 5, phường GĐ, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L có Bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên ngành y sĩ y học cổ truyền do Trường trung cấp Y- Dược Tuệ Tĩnh Hà Nội cấp; Chứng chỉ tốt nghiệp lớp bồi dưỡng Đông y nâng cao và Chứng chỉ tốt nghiệp lớp tác động cột sống đều do Tỉnh hội đông y, thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương cấp. L không có giấy phép khám bệnh, chữa bệnh nhưng nếu có người đến khám chữa bệnh tại nhà thì L vẫn nhận lời.

Nghe hàng xóm là chị Nguyễn Thị Lan H nói L có thể chữa được bệnh tràn dịch khớp gối nên khoảng 08 giờ 00 phút ngày 28/11/2019, ông Lương Văn T nhờ em rể là Nguyễn Quang T đưa đến nhà L để khám, chữa bệnh. L đồng ý và đưa ông T lên gác xép- nơi L dùng để khám chữa bệnh. L hỏi ông T về bệnh tình thì được ông T cho biết cả hai chân ông hiện đều bị tụ dịch ở khớp gối. Tiền sử ông T bị sỏi thận, đã mổ nội soi, bệnh gan và bệnh gout. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, L bảo ông T lên giường nằm rồi lấy 01 chai dịch nhãn hiệu Braun 0,9% có dây truyền gắn với kim cắm vào ven tay trái và truyền dịch cho ông T. Khoảng 5 phút sau, L tiếp tục lấy một ống thuốc nhãn hiệu B-Comene 2ml và 01 ống Solumedrol 40mg bơm vào trong chai dịch đang truyền cho ông T. Đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày thì truyền xong, ông T nằm nghỉ ngơi tại chỗ. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ông T kêu tức ngực và khó thở, L liền dùng đèn hồng ngoại chiếu vào lưng ông T để sưởi ấm, rồi tiêm 02 ống thuốc nhãn hiệu Adrenalin vào hai bắp tay ông T, mỗi mũi tiêm cách nhau khoảng 5 phút. Sau đó, L dùng tay ấn nhẹ vào ngực ông T để sơ cứu nhưng ông T là dần rồi ngất đi. L và A Trung liền đưa ông T đến Bệnh viện đa khoa khu vực Bãi Cháy để cấp cứu, nhưng ông T đã tử vong trước khi vào bệnh viện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Tại vị trí gác xép nhà L được xác định là nơi khám chữa bệnh có 01 giường gỗ kê sát tường, có gối, phủ ga trắng. Bên cạnh giường có 01 giá kim loại 2 tầng, 01 đèn gù.

Góc Đông Nam của gác xép là phòng chứa thuốc và dụng cụ y tế có 01 giá kim loại 3 tầng, mỗi tầng đều có khay đựng đồ. Tại tầng thứ nhất có 01 ống thủy tinh có chữ Neovit H5000 5ml; 02 ống thủy tinh có chữ B Comene 2ml; 02 lọ thủy tinh có chữ Solumedrol 40mg (đầu ống đều đã bị bẻ đầu và mở nắp); 01 bơm kim tiêm nhãn hiệu Vinahakook bằng nhựa loại 6ml/cc; 01 kim tiêm đã qua sử dụng, ở phần khớp nối có chất lỏng màu đỏ; 05 vỏ nilon nhãn hiệu “bơm tiêm

sử dụng một lần Vinahakook” loại 5ml/cc; 01 bơm tiêm bằng nhựa nhãn hiệu Vinahakook chưa sử dụng; 01 vỏ nilon bộ dây truyền nhãn hiệu AM Xiangjiang đã bị xé rách. Trên nền nhà có 01 hộp bìa cát tông có in chữ B-Braun loại 10 chai 500ml, bên ngoài vỏ thùng có dán nhãn giấy đề Nhà thuốc Ngân Sơn, bên trong thùng còn có 02 chai nhựa loại B-Braun loại 10 chai 500ml “dịch truyền tĩnh mạch Natriclorid 0,9%”.

Trong nhà vệ sinh tại tầng 1 có 01 giá kim loại 3 tầng, mỗi tầng có 1 khay kim loại đựng đồ gồm: 01 bơm kim tiêm nhãn hiệu Vinahakook bằng nhựa, bên trong có dung dịch màu vàng nâu; 04 lọ thủy tinh Adrenalin 1mg/1ml chưa qua sử dụng; 02 lọ thủy tinh nhãn hiệu Solumedrol 40mg chưa qua sử dụng.

Tại bãi đất phía sau nhà có 01 chai nhựa nhãn đề: Dịch truyền tĩnh mạch Natriclorid 0,9% bên trong chai có chất lỏng không màu; phần nắp chai có cắm bộ dây truyền dịch dài 1,9m, bên trong dây truyền có chất lỏng màu đỏ.

Sau khi khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng theo Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 28/11/2019.

Ngoài ra, chị Phạm Thị T (con dâu L) còn giao nộp cho cơ quan điều tra: 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu Neovit H5000 ghi hạn sử dụng đến ngày 24/8/2021, đã qua sử dụng, bên trong có chất lỏng màu đỏ; 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu Lincopi 600mg, ghi hạn sử dụng đến ngày 24/4/2020; 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu công ty CPDP Vĩnh Phúc Adrenalin 1mg/1ml ghi hạn sử dụng 12/9/2018 đã qua sử dụng bên trong lọ khô; 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu công ty CPDP Vĩnh Phúc Adrenalin 1mg/1ml ghi hạn sử dụng 06/02/2019 đã qua sử dụng, bên trong lọ khô; 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu Diclofenac Diclofenacnatri 75mg/3ml đề hạn sử dụng 02/7/2020 đã qua sử dụng bên trong lọ khô; 04 bơm kim tiêm đã bóc vỏ nilon loại 6ml/cc, kim tiêm đều cắm ngược vào ống tiêm, đã qua sử dụng, bên trong không có chất lỏng; 01 bơm kim tiêm đã bóc vỏ loại 6ml/cc, kim tiêm và nắp còn gắn với ống tiêm, bên trong bơm tiêm còn có 05ml chất lỏng màu đỏ; 01 bơm tiêm đã bóc vỏ nilon loại 6ml/cc, kim tiêm và nắp còn gắn với ống tiêm, bên trong bơm tiêm có 0,9 ml chất lỏng màu vàng.

Số vật chứng trên là do trưa ngày 28/11/2019, chị T đi làm về nhà thấy nhà bừa bộn đã dọn dẹp và cho vào túi bóng định mang đi vứt, khi biết có liên quan đến vụ việc đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra.

Kết quả khám nghiệm tử thi xác định: Không có dấu vết thương tích do ngoại lực tác động trên thân thể nạn nhân. Khoang màng tim có khoảng 50ml dịch màu hồng và khoảng 50gram máu cục. Vỡ tiểu nhĩ phải kích thước (2,5x1,5)cm.

Tại bản kết luận giám định hóa pháp số 10/ĐC ngày 18/12/2019 của Viện pháp y Quốc Gia- Bộ Y tế kết luận: Trong mẫu nước tiểu và máu nạn nhân Lương Văn T có tìm thấy Methylprednisolon.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 224/19/TT ngày 20/12/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: Không có dấu vết thương tích do ngoại lực tác động trên thân thể nạn nhân.

- Khoang ngoài màng tim có khoảng 50ml dịch màu hồng và khoảng 50 gram máu cục. Vỡ tiểu nhĩ phải kích thước (2,5x1,5)cm.

- Xét nghiệm mô bệnh học: Phù phổi, chảy máu nhu mô; chảy máu cơ tim; chảy máu quai động mạch chủ, niêm mạc dạ dày xung huyết; gan xung huyết;

chảy máu ống thận, suy thận mạn.

- Kết quả xét nghiệm độc chất học: Có tìm thấy Methylprednisolon (thành phần thuốc *Solumedrol*) trong mẫu máu và nước tiểu.

Cơ chế tổn thương: Nạn nhân tiền sử tăng huyết áp, suy thận độ II, xơ vữa động mạch, rối loạn chuyển hóa uric. Bệnh nhân được truyền tĩnh mạch (đếm 1,2,3 thì truyền 01 giọt) dung dịch NaCl 0,9% x 500ml cùng với 01 lọ thuốc *Solumedrol* 40mg + 01 ống B Complex 02ml/1 ống.

+ *Solumedrol* là thuốc có thành phần Methyl Prednisolone, chuyển hóa qua gan thải trừ chủ yếu qua nước tiểu tác dụng lên tiến trình viêm và miễn dịch có tính chất kháng viêm, ức chế miễn dịch và giảm đau, chống chỉ định tuyệt đối: Quá mẫn với thành phần của thuốc, nấm toàn thân. Chống chỉ định tương đối các nhóm nguy cơ đặc biệt: Trẻ em, người tiểu đường, tăng huyết áp. Tác dụng phụ: Rối loạn nước và điện giải, giữ H₂O, Na giảm Kali huyết, tăng huyết áp, xuất huyết dạ dày...

+ Thuốc B Complex 02ml gồm các Vitamine tổng hợp B1, B2, B6, BP... chống chỉ định quá mẫn với các thành phần của thuốc.

Như vậy, nạn nhân có bệnh lý tăng huyết áp, rối loạn chuyển hóa Acid Uric, suy thận, xơ vữa động mạch. Truyền dung dịch NaCl 0,9% + *Solumedrol* + B Complex đường tĩnh mạch làm tăng khối lượng thể tích tuần hoàn, tăng cung lượng tim, tăng tiền gánh, tăng áp lực động mạch phổi, tăng sức co bóp thất phải; huyết áp tăng nên đồng thời tác dụng phụ của *Solumedrol* cũng gây tăng huyết áp; Sau khi kết thúc truyền dịch và thuốc nạn nhân đau ngực đã được xử trí 02 ống thuốc Adrenalin 1mg/1ml tiêm bắp (02 lần cách 5-7 phút) mà Adrenalin là thuốc gây co mạch tăng huyết áp, huyết áp tăng đạt đỉnh điểm dẫn tới áp lực động mạch phổi và thất phải tăng đột ngột làm vỡ tiểu nhĩ phải gây máu tràn khoang màng ngoài tim, ép tim, suy tim cấp, hậu quả nạn nhân tử vong.

Nguyên nhân chết: Vỡ tiểu nhĩ phải gây tràn máu khoang màng ngoài tim, ép tim, suy tim cấp do truyền dịch và sử dụng thuốc *Solumedrol* kèm một số thuốc khác không kiểm soát được huyết áp, nạn nhân có tiền sử tăng huyết áp, gout và suy thận mãn tính.

Tại Công văn số 17 ngày 07/01/2020 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh: Cơ sở khám chữa bệnh của Nguyễn Văn L không được Sở y tế tỉnh Quảng Ninh cấp giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh.

Tại công văn số 2678/SYT-QLHN ngày 02/7/2020 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh: Nguyễn Văn L không được Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

Tại bản Cáo trạng số 151/CT-VKSHL ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố Nguyễn Văn L về tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 315 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng a khoản 1 Điều 315; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng về tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với L.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 ống thủy tinh có chữ Neovit H5000 5ml; 02 ống thủy tinh có chữ B Comene 2ml; 02 ống thủy tinh có chữ Solumedrol 40mg (các ống và lọ thuốc đều đã bị bẻ đầu và mở nắp); 01 bơm kim tiêm nhãn hiệu Vinahakook bằng nhựa loại 6ml/cc; 01 kim tiêm đã qua sử dụng; 05 vỏ nilon nhãn hiệu “Bơm tiêm sử dụng một lần, Vinahakook” loại 5ml/cc; 01 bơm tiêm bằng nhựa nhãn hiệu Vinahakook chưa sử dụng; 13 bộ dây truyền dịch nhãn hiệu AM Xiangjiang chưa sử dụng; 01 vỏ nilon bộ dây truyền nhãn hiệu AM Xiangjiang đã bị xé rách.

- 02 chai nhựa loại B-Braun loại 10 chai 500ml “dịch truyền tĩnh mạch Naclorid 0,9%”;

- 01 bơm kim tiêm nhãn hiệu Vinahakook bằng nhựa; 04 lọ thủy tinh Adrenalin 1mg/1ml chưa qua sử dụng; 02 lọ thủy tinh nhãn hiệu Solumedrol 40mg chưa qua sử dụng;

- 01 chai nhựa nhãn đề: Dịch truyền tĩnh mạch Natriclorid 0,9%, phần nắp chai có cắm bộ dây truyền dịch dài 1,9 mét;

- 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu Neovit H5000 ghi hạn sử dụng đến ngày 24/8/2021 đã qua sử dụng; 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu lincopi 600mg, ghi hạn sử dụng đến ngày 24/4/2020; 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu Công ty CPDP Vĩnh Phúc Adrenalin 1mg/1ml ghi hạn sử dụng 06/02/2019 đã qua sử dụng; 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu Diclofenac Diclofenacnatri 75mg/3ml đề hạn sử dụng 02/7/2020; 04 bơm tiêm đã bóc vỏ nilon loại 6ml/cc, kim tiêm đều cắm ngược vào ống tiêm, đã qua sử dụng; 02 bơm tiêm đã bóc vỏ nilon loại 6ml/cc, kim tiêm và nắp còn gắn với ống tiêm;

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L khai nhận về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố. L còn khai nhận thuốc Solumedrol, bơm tiêm, dây truyền dịch để chữa bệnh cho ông T là do L mua tại hiệu thuốc Ngân Sơn ở tổ 2, khu 5, phường GD, thành phố HL. Số thuốc còn lại L không nhớ đã mua ở đâu. Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, người làm chứng Nguyễn Quang T có lời khai về việc sáng ngày 28/11/2019 A đã chở A rẻ là Lương Văn T đến nhà Nguyễn Văn L chữa bệnh tràn dịch khớp gối. Sau khi L truyền xong thuốc (cụ thể thuốc gì thì A không biết), A T kêu tức ngực, khó thở thì được L lấy đèn cày ra sưởi rồi tiêm hai mũi thuốc vào bắp tay. Một lúc sau anh T có hiện tượng thở gấp, anh đỡ anh T nằm ngửa ra thì thấy anh T bất tỉnh, hai mắt nhắm, chân tay buông thõng, hơi thở yếu, miệng xùi bọt. Anh và vợ chồng L đã sơ cứu nhưng anh T không tỉnh lại. Sau đó anh đã cùng với L đưa anh T đi bệnh viện Bãi Cháy để cấp cứu nhưng bệnh viện thông báo anh T đã tử vong.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Cẩm V (là vợ ông T đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của hai con gái ông T) cho biết: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo L và gia đình đã đến nhà bà thăm hỏi, phúng viếng và bồi thường thỏa đáng cho gia đình bà. Sự việc xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo L, vì vậy bà đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo L được hưởng án treo để có điều kiện sửa chữa sai phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo L về việc sáng ngày 28/11/2019 L đã khám bệnh, chữa bệnh tràn dịch khớp gối cho ông Lương Văn T tại nhà riêng của L là hoàn toàn phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Quang T (người trực tiếp chứng kiến sự việc diễn ra) về thời gian, địa điểm, diễn biến sức khỏe của ông T trước và sau khi được L truyền dịch vào cơ thể.

Lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai của anh Trung và lời khai của chị S (vợ bị cáo) về diễn biến quá trình đưa ông T đi cấp cứu tại bệnh viện Bãi Cháy.

Theo bệnh án do Bệnh viện Bãi Cháy cung cấp thì ông T nhập viện trong tình trạng đã ngừng tuần hoàn, bệnh viện đã tiến hành cấp cứu nhưng không có kết quả, ông T đã tử vong ngoại viện.

Lời khai của bị cáo về việc đã truyền dung dịch NaCl 09% + Solumedrol + B Complex theo đường tĩnh mạch, tiêm hai ống thuốc Adrenalin vào cơ thể ông T là phù hợp với kết quả xét nghiệm độc chất học trong mẫu máu, nước tiểu và mẫu phủ tạng của ông T. Đây là nguyên nhân hình thành cơ chế tổn thương dẫn đến việc ông T bị tử vong (Theo kết luận giám định pháp y về tử thi số 224/19/TT ngày 20/12/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh).

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, Công văn số 17 ngày 07/01/2020 và Công văn số 2678/SYT-QLHN ngày 02/7/2020 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh..., thấy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 28/11/2019, tại nhà riêng ở tổ 2, khu 1, phường HK, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn L đã có hành vi khám bệnh, chữa bệnh trái pháp luật cho ông Lương Văn T (khám bệnh, chữa bệnh khi không có chứng chỉ hành nghề, không có giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh). Hậu quả làm cho ông Lương Văn T bị tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn L đã vi phạm khoản 2 Điều 6 và khoản 2 Điều 42 Luật khám chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc Hội.

Hành vi vi phạm Luật khám chữa bệnh gây hậu quả chết người của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 315 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Mặc dù biết mình không đủ điều kiện để được khám bệnh, chữa bệnh

nhưng bị cáo vẫn mua sắm thiết bị y tế và thuốc men để điều trị cho người bệnh tại nhà riêng. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý về dịch vụ y tế của Nhà nước mà còn xâm phạm đến tính mạng của ông Lương Văn T, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, gây ảnh hưởng đến uy tín của ngành y tế. Vì vậy cần xử lý nghiêm.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại T. Nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc tiêu hủy vật chứng là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị N là nhân viên bán hàng của nhà thuốc Ngân Sơn có hành vi bán cho L thuốc Solumedrol nhưng không có đơn của bác sĩ, đã vi phạm mục 3 Điều 40 Nghị định 176/CP-2013 của Chính phủ quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL đã chuyển hồ sơ đến Thanh tra Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh để xử lý vi phạm theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 315; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường HK, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo L có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo L cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số vật chứng của vụ án theo Biên

bản giao nhận vật chứng số 205/BB-THA ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, cụ thể như sau:

- 01 (một) ống thủy tinh có chữ Neovit H5000 5ml (đã bẻ đầu ống);
- 02 (hai) ống thủy tinh có chữ B Comene 2ml (đã bẻ đầu ống);
- 01 (một) ống thủy tinh có chữ Solumedrol 40mg (đã mở nắp);
- 05 (năm) vỏ bơm kim tiêm nhãn hiệu “Bơm tiêm sử dụng một lần, Vinahankook” loại 05ml/cc;
- 13 (mười ba) bộ dây truyền nhãn hiệu AM Xiangjiang chưa sử dụng;
- 01 (một) vỏ nilon bộ dây truyền nhãn hiệu AM Xiangjiang đã bị xé rách;
- 02 (hai) chai nhựa loại B-Braun loại chai 500ml dịch truyền tĩnh mạch Naclorid 0,9%;
- 04 (bốn) lọ thủy tinh có chữ Adrenalin 1mg/1ml chưa qua sử dụng;
- 02 (hai) lọ thủy tinh có chữ Solumedrol 40 mg chưa qua sử dụng;
- 01 (một) chai nhựa có chữ “dịch truyền tĩnh mạch Nalorid 0,9%, phần nắp chai cắm lọ dây truyền dịch dài 1,9 mét;
- 01 (một) lọ thủy tinh nhãn hiệu Neovit H5000, ghi hạn sử dụng đến ngày 24/8/2021;
- 01 (một) lọ thủy tinh nhãn hiệu Lincopi, ghi hạn sử dụng 24/4/2021;
- 01 (một) lọ thủy tinh nhãn hiệu Công ty CPDP Vĩnh Phúc Adrenalin 1mg/1ml ghi hạn sử dụng 12/9/2018 đã qua sử dụng; 01 (một) lọ thủy tinh nhãn hiệu Công ty CPDP Vĩnh Phúc Adrenalin 1mg/1ml ghi hạn sử dụng 06/02/2019 đã qua sử dụng;
- 01 (một) lọ thủy tinh nhãn hiệu Diclofenac Diclofenacnatri 75mg/3ml đề hạn sử dụng 02/7/2020;
- 01 (một) bơm tiêm đã bóc vỏ 6ml/cc, kim tiêm cắm ngược vào ống tiêm;
- 01 (một) bơm tiêm đã bóc vỏ loại 6ml/cc, kim tiêm và nắp còn gắn trên ống tiêm, bên trong chứa 05ml chất lỏng màu đỏ;
- 01 (một) bơm tiêm đã bóc vỏ loại 6ml/cc, kim tiêm và nắp còn gắn trên ống tiêm, bên trong chứa 0,9ml chất lỏng màu vàng;
- 04 (bốn) bơm tiêm đã bóc vỏ loại 6ml/cc, kim tiêm và nắp còn gắn trên ống tiêm, bên trong không còn chất lỏng;
- 01 (một) bơm tiêm loại 6ml/cc, bên trong không có chất gì;
- 01 (một) kim tiêm đã qua sử dụng, trạng thái đóng nắp, dài 4,5cm, trong có chứa chất lỏng màu đỏ;
- 01 (một) bơm tiêm sử dụng một lần nhãn hiệu Vinahankook chưa sử dụng, bao bì còn nguyên;
- 01 (một) bơm tiêm không gắn kim tiêm, bên trong có dung dịch màu vàng, có cặn.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Văn L, người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị Cẩm V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP HL;
- Cơ quan điều tra CA TP HL;
- Cơ quan THAHS công an TP HL;
- Chi cục THADS TP HL;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bạch Bích